

TT	MHS	TR'G	HÌNH THỨC	NGÀNH 2	HỌ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	TỈNH	HUYỆN	Hộ khẩu	KV	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐIỂM TRÒN SỐ	ĐIỂM ƯTKV	ĐIỂM ƯTCS	TỔNG ĐIỂM ƯT	TỔNG ĐIỂM ĐÃ CỘNG ƯU TIÊN
1	25	CYT	XT	5720101	Đặng Thị Tươi	1	20/08/2003	28	21	Hà Trung - Thanh Hóa	2NT	6.7	7.1	7.2	21.00	0.5		0.5	21.50
2	26	CYT	XT	5720101	Trương Văn Thành	0	25/07/2001	28	10	Như Thanh - Thanh Hóa	1	6.8	7.3	7.5	21.60	1.0		1.0	22.60

HÌNH THỨC: XÉT ĐIỂM HỌC BA TRUNG HỌC PHỔ THÔNG. MÃ NGÀNH: 5720301. NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG

TT	MHS	TR'G	HÌNH THỨC	NGÀNH	HỌ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	TỈNH	HUYỆN	Hộ khẩu	KV	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐIỂM TRÒN SÔ	ĐIỂM ƯTKV	ĐIỂM ƯTCS	TỔNG ĐIỂM ƯT	TỔNG ĐIỂM ĐÃ CỘNG ƯU TIÊN
1	210	CYT	XT	5720102	Quách Công Chương	0	22/06/1995	28	13	Thạch Thành - Thanh Hóa	1	7.6	8.4	7.4	23.40	1.0		1.0	24.40

HÌNH THỨC: XÉT ĐIỂM HỌC BA TRUNG HỌC PHỔ THÔNG. MÃ NGÀNH: 5720301. NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG

TT	MHS	TR`G	HÌNH THỨC	NGÀNH 2	HỌ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	TỈNH	HUYỆN	Hộ khẩu	KV	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐIỂM TRÒN SỐ	ĐIỂM ƯTKV	ĐIỂM UTCS	TỔNG ĐIỂM ƯT	TỔNG ĐIỂM ĐÃ CỘNG ƯU TIỀN
1	430	CYT	XT	5720301	Thao Đắc Di	0	09/07/2002	28	06	Mường Lát - Thanh Hoá	1	7.9	7.2	7.1	22.20	1.00		1.00	23.20
2	431	CYT	XT	5720301	Lâm Quốc Bảo	0	29/08/2003	28	01	Thành Phố - Thanh Hoá	2	8.5	7.8	6.9	23.20	0.25		0.25	23.45
3	432	CYT	XT	5720301	Trịnh Thị Minh Oanh	1	17/02/2003	28	24	Hậu Lộc - Thanh Hóa	2NT	7.1	7.8	7.3	22.20	0.50		0.50	22.70
4	433	CYT	XT	5720301	Nguyễn Thị Hà	1	10/05/2003	28	10	Như Thanh - Thanh Hóa	1	7.7	7.0	6.9	21.60	1.00		1.00	22.60
5	434	CYT	XT	5720301	Lê Thảo Nhi	1	25/09/2003	28	25	Quảng Xương - Thanh Hóa	2NT	7.8	7.4	7.3	22.50	0.50		0.50	23.00

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 09 năm 2021

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
Trinh Thị Ngọc

HIỆU TRƯỞNG
Mai Văn Bảy

